

**SỞ Y TẾ ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ EA SÚP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/BCB-TTYT

Ea Súp, ngày 14 tháng 6 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Trung tâm Y tế huyện Ea Súp

Số giấy phép hoạt động 0228/ĐL-GPHĐ; Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 19 tháng 04 năm 2022.

Địa chỉ: 265 Hùng Vương, Thị Trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Y Kiên Tor.

Điện thoại liên hệ: 0262 3688 141 Email: ttyt.easup@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

1.1 Bác sỹ (y đa khoa, nội khoa, ngoại khoa, sản khoa, y học dự phòng)

1.2 Y sỹ: Y sỹ đa khoa, Y sỹ Y học cổ truyền.

1.3 Điều dưỡng: Điều dưỡng đa khoa, điều dưỡng sản phụ khoa, điều dưỡng Gây mê hồi sức (Cao đẳng, đại học)

1.4 Hộ sinh (Hộ sinh cao đẳng, Hộ sinh đại học)

1.5 Kỹ thuật y: Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học.

1.6 Dược: Dược sỹ cao đẳng, Dược sỹ đại học.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Đính kèm)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 190 người.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí hướng dẫn thực hành.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố:

- Chương trình thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Bản sao giấy phép hoạt động

- CCHN người chịu trách nhiệm chuyên môn.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHNV-ĐD



PHÓ GIÁM ĐỐC
Y Kiểm Sơ



SỞ Y TẾ ĐĂK LĂK

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EA SÚP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

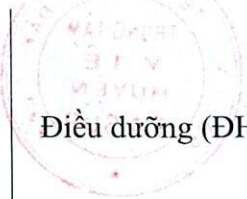
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I

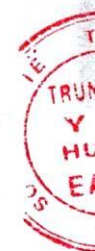
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 25/BCB-TTYT, ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Ea Súp)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Văn bằng chuyên môn	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Lĩnh vực hướng dẫn	Vị trí chuyên môn	Số người thực hành tối đa theo người hướng dẫn thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Nguyễn Viết Hữu	602/ĐL-CCHN 20/11/2012	BSCKI Nội	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa + Chứng chỉ điện tim đồ, siêu âm	KCB Nội khoa, bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Giám đốc TTYT	5
2	Y Kiên Tor	2387/ĐL – CCHN Ngày 15/11/2013	BSCKI Ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại + Sản khoa + Chứng chỉ siêu âm	KCB Ngoại khoa, bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Phó GD	5
3	Bế Thị Như	2401/ĐL – CCHN Ngày 30/7/2018	BSCKI Nội	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	KCB Nội khoa, bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Trưởng Khoa Khám bệnh - HSCC	5

4	H Nhung Niê	2404/ĐL – CCHN Ngày 15/11/2013	CN ĐD	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	 Điều dưỡng (ĐH-CĐ)	ĐD Trưởng - Khoa Khám bệnh - HSCC	5
5	H Ju Rcom	6752/ĐL – CCHN Ngày 30/7/2018	BS định hướng CK mắt	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Chứng chỉ CK sơ bộ mắt + Chứng chỉ điện tim	Bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Nhân viên - Khoa Khám bệnh - HSCC	5
6	Nguyễn Đình An	3911/ĐL – CCHN Ngày 30/7/2021	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Chứng chỉ điện tim	Bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Nhân viên - Khoa Khám bệnh - HSCC	5
7	Trần Thị Trang	6512/ĐL – CCHN Ngày 6/6/2016	ĐD cao đẳng	Thực hiện PVHD theo thông tư 26/2015/TTLB/BYT-BNV quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Điều dưỡng (CĐ)	Nhân viên - Khoa Khám bệnh - HSCC	5
8	Nguyễn Việt Thanh	2407/ĐL – CCHN Ngày 15/11/2013	ĐD cao đẳng	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng gây mê hồi sức	Điều dưỡng (CĐ- Gây mê)	Nhân viên - Khoa Khám bệnh - HSCC	5
9	Lương Thị Xoan	2406/ĐL – CCHN Ngày 28/02/2021	CN ĐD	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng (ĐH-CĐ)	Nhân viên - Khoa Khám bệnh - HSCC	5
10	Nguyễn Thị Tuyết Nga	2403/ĐL – CCHN Ngày 15/11/2013	CN ĐD	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ	Điều dưỡng (ĐH-CĐ)	Nhân viên - Khoa Khám	5

				Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.		bệnh - HSCC	
11	Lang Văn Quân	2405/ĐL – CCHN Ngày 15/11/2013	ĐD cao đăng	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng + Chứng chỉ kỹ thuật nắn, bó bột	Điều dưỡng (CĐ-Gây mê)	Nhân viên - Khoa Khám bệnh - HSCC	5
12	Đỗ Thị Đào	2410/ĐL – CCHN Ngày 15/11/2013	CN ĐD	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng (ĐH-CĐ)	Nhân viên - Khoa Khám bệnh - HSCC	5
13	Đặng Văn Hải	4826/ĐL – CCHN Ngày 12/9/2014	CN ĐD	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng (ĐH-CĐ)	Nhân viên - Khoa Khám bệnh - HSCC	5
14	Nguyễn Thị Sơn	4827/ĐL – CCHN Ngày 12/9/2014	ĐD cao đăng	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng (CĐ)	Nhân viên - Khoa Khám bệnh - HSCC	5



15	H Uyên Niê Kđăm	2386/ĐL – CCHN Ngày 10/10/2022	BSCKI Sản	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD + Ngoại khoa + Chứng chỉ siêu âm sản khoa	KCB Sản khoa, bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP, hộ sinh (CD-ĐH)	Phó khoa Ngoại TH - CSSKSS - Phụ sản	5
16	Y Đon Niê	4093/ĐL – CCHN Ngày 22/5/2014	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + chứng chỉ điện tim + chứng chỉ siêu âm	Bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Trưởng Khoa Nội TH- Nhi- Truyền nhiễm	5
17	Nguyễn Thị Hoài Tường	2393/ĐL – CCHN Ngày 28/2/2021	CN ĐD	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng (ĐH-CD)	Nhân viên - Khoa Nội TH-Nhi - Truyền nhiễm	5
18	Lê Thị Thanh Hoa	2396/ĐL – CCHN Ngày 01/03/2021	CN ĐD	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng (ĐH-CD)	Nhân viên - Khoa Nội TH-Nhi - Truyền nhiễm	5
19	Hồ Thị Tuyết Sương	2395/ĐL – CCHN Ngày 28/02/2021	CN ĐD	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng (ĐH-CD)	Nhân viên - Khoa Nội TH-Nhi - Truyền nhiễm	5
20	Nguyễn Xuân Quang	7791/ĐL – CCHN	CN ĐD	Thực hiện PVHD theo thông tư 26/2015/TTLB/BYT-BNV quy định tiêu chuẩn chức danh	Điều dưỡng (ĐH-CD)	Nhân viên - Khoa Nội TH-Nhi -	5

		Ngày 13/11/2017		nghề nghiệp điều dưỡng		Truyền nhiễm	
21	Đàm Văn Thành	7217/ĐL – CCHN Ngày 30/7/2018	BSDK	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Chứng chỉ dinh dưỡng tiết chế + Chứng chỉ điệm tim	Bác sỹ y khoa (BSDK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Nhân viên - Khoa Nội TH-Nhi - Truyền nhiễm	5
22	Trần Văn Vương	2389/ĐL – CCHN Ngày 23/7/2021	BSDK	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền + Chứng chỉ Vật lý trị liệu , Phục hồi chức năng + Chứng chỉ điệm tim	KCB YHCT, y sỹ YHCT	Phó khoa YHCT- PHCN	5
23	Võ Thị Thu Hà	7211/ĐL – CCHN Ngày 3/5/2017	KTV cao đẳng	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên vật lý trị nhiệm- Chứng chỉ Vật lý trị liệu , Phục hồi chức năng	Kỹ thuật viên trị liệu- Phục hồi chức năng	Nhân viên - Khoa YHCT- PHCN	5
24	Trịnh Văn Ba	2390/ĐL – CCHN Ngày 15/11/2013	YSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền + Chứng chỉ Vật lý trị liệu , Phục hồi chức năng	KCB Y sỹ đa khoa, y sỹ YHCT	Nhân viên - Khoa YHCT- PHCN	5
25	Lê Văn Thanh	3917/ĐL – CCHN Ngày 6/5/2014	YSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	KCB Y sỹ đa khoa, y sỹ YHCT	Nhân viên - Khoa YHCT- PHCN	5
26	H Bốc Miô	2391/ĐL – CCHN Ngày 15/11/2013	CN ĐD	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Điều dưỡng (ĐH-CĐ)	ĐD Trưởng - Khoa YHCT- PHCN	5



27	Hồ Thị Linh	21198/CCHN-D-SYT-ĐL Ngày 31/8/2021	DS đại học	Người chịu chuyên môn về dược của Nhà thuốc,Quầy thuốc, Tủ thuốc TYT.	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc TYT	Phụ trách Khoa Dược - TTB-VTYT	5
28	Trần Văn Hạnh	19262/CCHN-D-SYT-ĐL Ngày 20/8/2019	DS đại học	Người chịu chuyên môn về dược của Quầy thuốc, Tủ thuốc TYT.	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc TYT	Khoa Dược - TTB-VTYT	5
29	H Hường Kla	01367/CCHN-D-SYT-ĐL Ngày 15/12/2015	DS cao đẳng	Người chịu chuyên môn về dược của Nhà thuốc,Quầy thuốc, Tủ thuốc TYT.	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc TYT	Khoa Dược - TTB-VTYT	5
30	H' Loan Rcăm	5811/ĐL – CCHN Ngày 27/7/2015	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa + Chủng chỉ siêu âm	Bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Nhân viên - TYT Ea Súp	5
31	Y Đa vit siu	3932/ĐL – CCHN Ngày 6/5/2014	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa + Chủng chỉ siêu âm + Điện tim	Bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Trưởng trạm - TYT Cư Mlan	5
32	Phan Thái Nhuận	3931/ĐL – CCHN Ngày 6/5/2014	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Chủng chỉ siêu âm + điện tim	Bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Nhân viên - TYT Ya tmốt	5
33	Nguyễn Văn Long	5984/ĐL – CCHN Ngày 21/9/2015	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa + Chủng chỉ siêu âm + điện tim	Bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Trưởng trạm - TYT Ea Lê	5
34	Vũ Mạnh Tùng	3899/ĐL – CCHN Ngày 6/5/2014	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa + Chủng chỉ siêu âm+ điện tim	Bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Nhân viên - TYT Cư Kbang	5
35	Ma Thế Thừa	5707/ĐL – CCHN	BSĐK	Khám bệnh, chữa bệnh nội	Bác sỹ y khoa (BSĐK),	Trưởng trạm	5

		Ngày 19/6/2015		khoa + Chủng chi siêu âm + Điện tim	y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	- TYT Ea Rốc	
36	Lê Quang Mạnh	8295/ĐL – CCHN Ngày 17/8/2018	BSĐK	Khám chữa bệnh đa khoa + Chủng chi siêu âm	Bác sỹ y khoa (BSĐK), y sỹ đa khoa, bác sỹ YHDP	Trưởng trạm - TYT Ia Lốp	5
37	Lê Ngọc Hoàng Anh	0005013/ĐL-CCHN Ngày 7/12/2020	CN XN	Chuyên khoa xét nghiệm- Cử nhân	Kỹ thuật xét nghiệm y học (CĐ-ĐH)	Nhân viên - Khoa xét nghiệm - CĐHA	5
38	Vi Văn Kế	3684/ĐL – CCHN Ngày 4/4/2014	YSĐK	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của y sỹ đa khoa	KCB Y sỹ đa khoa	Nhân viên - Khoa Nội TH-Nhi - Nhiễm	5

- Tổng số người hướng dẫn thực hành: 38 người
- Số người thực hành tối đa theo người hướng dẫn (tại 1 thời điểm)





PHỤ LỤC II
THÔNG TIN VỀ CÁC KHOA THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH (Tại 1 thời điểm)

(Kèm theo Bản công bố số: 25/BCB-TTYT, ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Ea Súp)

STT	Tên khoa hướng dẫn thực hành	Số giường thực kê tại khoa	Số người hướng dẫn đạt yêu cầu tại khoa	Số người thực hành tối đa theo người hướng dẫn	Ghi chú
1	Khoa khám- Cấp cứu	6	13	65	
2	Khoa Nội- Nhi- Truyền nhiễm	50	9	45	
3	Khoa Ngoại- Chăm sóc sức khoẻ sinh sản- Phụ sản	28	2	10	
4	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1	5	
5	Khoa Y học cổ truyền	36	3	15	
6	Khoa Dược- TTB- VTYT		5	25	
7	TYT Cư Mlan	5	1	5	Hướng dẫn YSDK
8	TYT Ea Lê	5	1	5	Hướng dẫn YSDK
9	TYT Cư Kbang	5	1	5	Hướng dẫn YSDK
10	TYT Ea Rôc	5	1	5	Hướng dẫn YSDK
11	TYT Ia Lốp	5	1	5	Hướng dẫn YSDK
Tổng cộng:			38	190	

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 25/BCB-TTYT, ngày 14 tháng 4 năm 2024)

I. Đối tượng đăng ký:

1.1. Bác sỹ y khoa:

- Bác sỹ y khoa (người có văn bằng bác sỹ y khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y khoa)

1.2. Bác sỹ y học dự phòng:

- Bác sỹ y học dự phòng (người có văn bằng bác sỹ y học dự phòng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y học dự phòng)

1.3. Bác sỹ y học cổ truyền:

- Bác sỹ y học cổ truyền (người có văn bằng bác sỹ y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y học cổ truyền)

1.4. Y sỹ đa khoa:

- Y sỹ đa khoa (người có văn bằng cao đẳng y sỹ đa khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng y sỹ đa khoa)

1.5. Y sỹ y học cổ truyền:

- Y sỹ y học cổ truyền (người có văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền)

1.6. Hộ sinh:

- Hộ sinh (người có văn bằng trung cấp hoặc cao đẳng hộ sinh, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp hoặc cao đẳng hộ sinh)

- Hộ sinh (người có văn bằng cử nhân hộ sinh, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân hộ sinh)

1.7. Điều dưỡng:

- Điều dưỡng (người có văn bằng trung cấp hoặc cao đẳng điều dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp hoặc cao đẳng điều dưỡng)

- Điều dưỡng (người có văn bằng cử nhân điều dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp

do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân điều dưỡng)

1.8. Kỹ thuật y:

- Kỹ thuật hình ảnh y học (người có văn bằng trung cấp hoặc cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp hoặc cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học)

- Kỹ thuật hình ảnh y học (người có văn bằng cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học)

- Kỹ thuật xét nghiệm y học (người có văn bằng trung cấp hoặc cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp hoặc cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học)

- Kỹ thuật xét nghiệm y học (người có văn bằng cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học)

II. Thời gian và địa điểm thực hành:

2.1. Thời gian thực hành và địa điểm thực hành đối với Bác sỹ y khoa:

- Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa của Trung tâm Y tế huyện Ea Súp:

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) người thực hành tại khoa:

- Khoa Khám-Hồi sức cấp cứu

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được lựa chọn thực hành tại một trong các khoa sau:

- Khoa ngoại- CSSKSS- Phụ sản

- Khoa Nội-Nhi- Truyền Nhiễm

- Khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng

2.2. Thời gian thực hành và địa điểm thực hành đối với Bác sỹ y học dự phòng:

- Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa của Trung tâm Y tế huyện Ea Súp:

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) người thực hành tại khoa:

- Khoa Khám-Hồi sức cấp cứu

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được lựa chọn thực hành tại một trong các khoa sau:

- Khoa ngoại- CSSKSS- Phụ sản

- Khoa Nội-Nhi- Truyền Nhiễm

2.3. Thời gian thực hành và địa điểm thực hành đối với Bác sỹ y học cổ truyền:

- Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa của Trung

tâm Y tế huyện Ea Súp:

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) người thực hành tại khoa:

- Khoa Khám-Hồi sức cấp cứu

b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được thực hành tại khoa:

- Khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng

2.4. Thời gian thực hành và địa điểm thực hành đối với y sỹ đa khoa:

- Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 09 tháng tại các khoa của Trung tâm Y tế huyện Ea Súp:

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) người thực hành tại khoa:

- Khoa Khám-Hồi sức cấp cứu

b) 06 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được lựa chọn thực hành tại một trong các khoa sau:

- Khoa ngoại- CSSKSS- Phụ sản

- Khoa Nội-Nhi- Truyền Nhiễm

2.5. Thời gian thực hành và địa điểm thực hành đối với y sỹ y học cổ truyền:

- Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 09 tháng tại các khoa của Trung tâm Y tế huyện Ea Súp:

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) người thực hành tại khoa:

- Khoa Khám-Hồi sức cấp cứu

b) 06 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được thực hành tại khoa:

- Khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng

2.6. Thời gian thực hành và địa điểm thực hành đối với Hộ sinh:

- Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa của Trung tâm Y tế huyện Ea Súp:

a) 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) người thực hành tại khoa:

- Khoa Khám-Hồi sức cấp cứu

b) 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được thực hành tại khoa:

- Khoa ngoại- CSSKSS- Phụ sản

2.7. Thời gian thực hành và địa điểm thực hành đối với Điều dưỡng:

- Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa của Trung tâm Y tế huyện Ea Súp:

a) 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) người thực hành tại khoa:

- Khoa Khám-Hồi sức cấp cứu

b) 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được lựa chọn thực hành tại một trong các khoa sau:

- Khoa ngoại- CSSKSS- Phụ sản

- Khoa Nội-Nhi- Truyền Nhiễm

2.8 Thời gian thực hành và địa điểm thực hành đối với Kỹ thuật y (gồm kỹ thuật xét nghiệm y học và kỹ thuật hình ảnh y học)

- Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa của Trung tâm Y tế huyện Ea Súp:

a) 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) người thực hành tại khoa:

- Khoa Khám-Hồi sức cấp cứu

b) 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được thực hành tại khoa lâm sàng:

- Khoa Xét nghiệm- Chẩn đoán hình ảnh: 05 tháng theo chuyên ngành mà đối tượng đăng ký.

III. Nội dung thực hành:

3.1. Nội dung thực hành đối với Bác sỹ y khoa:

Người thực hành tại cơ sở được hướng dẫn thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế. Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

3.2. Nội dung thực hành đối với Bác sỹ y học dự phòng:

Người thực hành tại cơ sở được hướng dẫn thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế. Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

3.3. Nội dung thực hành đối với Bác sỹ y học cổ truyền:

Người thực hành tại cơ sở được hướng dẫn thực hành các kỹ thuật chuyên môn

khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế. Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

3.4. Nội dung thực hành đối với Y sỹ đa khoa:

Người thực hành tại cơ sở được hướng dẫn thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế. Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2 — 4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

3.5. Nội dung thực hành đối với Y sỹ y học cổ truyền:

Người thực hành tại cơ sở được hướng dẫn thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế. Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

3.6. Nội dung thực hành đối với Hộ sinh:

Người thực hành tại cơ sở được hướng dẫn thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế. Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Quản lý chăm sóc người bệnh;
- Quản lý thực hiện thuốc trên người bệnh;

- Giao tiếp, tư vấn chuyên môn.

3.7. Nội dung thực hành đối với Điều dưỡng:

Người thực hành tại cơ sở được hướng dẫn thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế. Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Quản lý chăm sóc người bệnh;
- Quản lý thực hiện thuốc trên người bệnh;
- Giao tiếp, tư vấn chuyên môn.

3.8. Nội dung thực hành đối với Kỹ thuật y (gồm kỹ thuật xét nghiệm y học và kỹ thuật hình ảnh y học):

Người thực hành tại cơ sở được hướng dẫn thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế. Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Giao tiếp, tư vấn chuyên môn.
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

IV. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

4.1. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Bác sỹ y khoa:

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12);
- Số lượng người thực hành mỗi đợt: 10;
- Người thực hành thực hành luân phiên tại các khoa lâm sàng.

4.2. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Bác sỹ y học dự phòng:

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12);
- Số lượng người thực hành mỗi đợt: 03;
- Người thực hành thực hành luân phiên tại các khoa lâm sàng.

4.3. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Bác sỹ y học cổ truyền:

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12);
- Số lượng người thực hành mỗi đợt: 05;
- Người thực hành thực hành luân phiên tại các khoa lâm sàng.

4.4. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Y sỹ đa khoa:

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12);
- Số lượng người thực hành mỗi đợt: 10;
- Người thực hành thực hành luân phiên tại các khoa lâm sàng.

4.5. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Y sỹ y học cổ truyền:

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12);
- Số lượng người thực hành mỗi đợt: 03;
- Người thực hành thực hành luân phiên tại các khoa lâm sàng.

4.6. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Hộ sinh:

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12);
- Số lượng người thực hành mỗi đợt: 10;
- Người thực hành thực hành luân phiên tại các khoa lâm sàng.

4.7. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Điều dưỡng:

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12);
- Số lượng người thực hành mỗi đợt: 10;
- Người thực hành thực hành luân phiên tại các khoa lâm sàng.

4.8. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Kỹ thuật y (gồm kỹ thuật xét nghiệm y học và kỹ thuật hình ảnh y học):

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12);
- Số lượng người thực hành mỗi đợt: 05;
- Người thực hành thực hành luân phiên tại các khoa lâm sàng.

UBND TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ Y TẾ

Số: 002387.../ĐL - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trường Phòng Kế Hoạch Nghiệp Vụ Y và Tổ thẩm định cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề và giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **Y KIEM TOR**

Ngày, tháng, năm sinh: **20/5/1970**

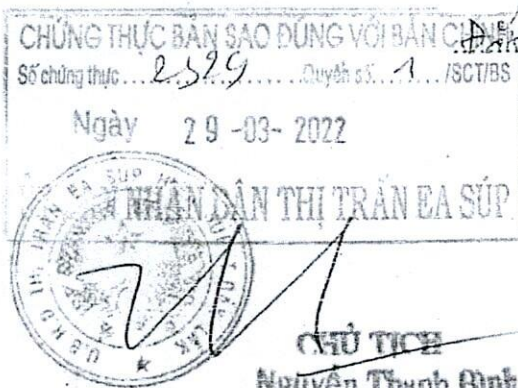
Giấy chứng minh nhân dân số: **240454736**

Ngày cấp: **06/8/2008**; Nơi cấp: **Đắk Lắk**

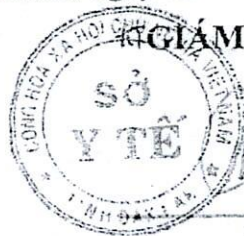
Chỗ ở hiện nay: **Thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, Đắk Lắk.**

Văn bằng chuyên môn: **Bác sỹ**

Phạm vi hoạt động chuyên môn: **Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại**



CHỦ TỊCH
Nguyễn Thanh Bình



PHÓ GIÁM ĐỐC
Bà. Cao Minh Toàn

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ Y TẾ

Số:.....0228.../ĐL- GPHEĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của: Lãnh đạo phòng nghiệp vụ Y - Dược và Tổ thẩm định cấp, cấp lại CCHN và GPHEĐ khám, chữa bệnh.

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EA SÚP

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Y KIỂM TỜ

Số CCHN: 002387/ĐL-CCHN Ngày cấp: 15/11/2013

Nơi cấp: Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk

Hình thức tổ chức: Trung tâm y tế có giường bệnh

Địa điểm hành nghề: 265 Hùng Vương, thị trấn Ea Súp,
tỉnh Đắk Lắk

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được

Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động

Thời gian làm việc hằng ngày: Toàn thời gian *nh*

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 04 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

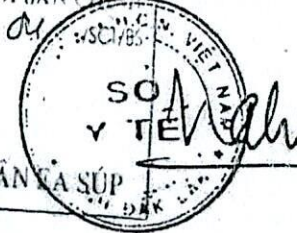
Số chứng thực: 3180

Quản số: 01

Ngày: 23-05-2024

huyện Ea Súp,

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN EA SÚP



NGUYỄN VĂN HÙNG

PHÓ CHỦ TỊCH
Y Bông Lào